

VÕ HỮU LỘC

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN

ODP IV #

Date: November 5th
Ngày: November 5th

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Mail or send the completed questionnaire to:
Gửi số câu hỏi này tới:

Xin Điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt: Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

Orderly Departure Office
Paukabhum Building
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120, Thailand

A. Basic Identification Data/Lý Lịch căn bản

1. Name
Họ, tên : VÕ HỮU LỘC Sex: Male
2. Other Names
Họ, tên khác : NONE
3. Date/Place of Birth
Ngày/Nơi Sinh : JAN. 19th 1941 - TRAVINH
4. Residence Address
Địa-chỉ thường-trú : 574 L&F NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU, TÔ 5A, Phường 7, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh VIỆT NAM
5. Mailing Address
Địa-chỉ thư-tử : 574 L&F NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU, TÔ 5A, Phường 7, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh VIỆT NAM
6. Current Occupation
Nghề-nghiệp hiện tại : Taylor

B. Relatives To Accompany Me/Bà con cùng đi với tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)
(Chú-Y: Vợ/chồng và con cái có thể cũng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia-đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S))

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên-hệ gia-đình
1. <u>THÂN THỊ THUẬN</u>	<u>Jan 5, 1946</u>	<u>Hai Phong</u>	<u>F</u>	<u>M</u>	<u>WIFE</u>
2. <u>VÕ THỊ DIỆP THUY</u>	<u>Feb. 28, 1968</u>	<u>Saigon</u>	<u>F</u>	<u>S</u>	<u>DAUGHTER</u>
3. <u>VÕ THỊ SÁO</u>	<u>Feb. 10, 1969</u>	<u>Saigon</u>	<u>F</u>	<u>S</u>	<u>DAUGHTER</u>
4. <u>VÕ THỊ SÁO LỘC</u>	<u>Oct 30, 1971</u>	<u>Long Xuyen</u>	<u>F</u>	<u>S</u>	<u>DAUGHTER</u>
5. <u>VÕ HỮU LIÊM</u>	<u>Jan. 10, 1973</u>	<u>Vinh Long</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>SON</u>
6. <u>Feb 10</u>					
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					
12.					

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section 1 below.)
(Chú-Y: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-sinh, gia-thư (nếu lập gia-đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai-tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung-ngủ với bạn hiện tại, xin viết địa-chỉ của họ trong phần 1.)

C. Relatives Outside Vietnam/Họ Hàng ở Ngoại Quốc

	Of Myself/của tôi	Of My Spouse/của vợ/chồng
1. Closest Relative In the U.S. Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ		
a. Name Họ, tên	: NONE	: NONE
b. Relationship Liên-hệ gia-đình	:	:
c. Address Địa-chỉ	:	:
D. Date of Relatives Arrival in the U.S. Ngày bà con đến Mỹ	:	:
2. Closest Relative in Other Foreign Countries Bà con Thân-thuộc nhất ở các nước khác		
a. Name Họ, tên	: NONE	: NONE
b. Relationship Liên-hệ gia-đình	:	:
c. Address Địa-chỉ	:	:

D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thê Gia-Đình (Sống/Chết)

1. Father Cha	: VÕ HẦU UHIÊU	(DEAD)
2. Mother Mẹ	: QUANG THI TÔI	(DEAD)
3. Spouse Vợ/Chồng:	: TRẦN THỊ THUẬN	(LIVING)
4. Former Spouse (if any) Vợ/Chồng trước (nếu có):	: NONE	
5. Children Con cái:	(1) VÕ THỊ BÍCH THUY	(LIVING)
	(2) VÕ THỊ BẢO THUYẾT	(LIVING)
	(3) VÕ THỊ BẢO LỘC	(LIVING)
	(4) VÕ HỮU LIÊM	(LIVING)
	(5)	
	(6)	
	(7)	
	(8)	
	(9)	
6. Siblings Anh chị em:	(1) VÕ VĂN THÀNH	(LIVING)
	(2) VÕ HỮU KIM	(LIVING)
	(3) VÕ THỊ VINH	(LIVING)
	(4) VÕ VĂN XUÂN	(LIVING)
	(5) VÕ THỊ HOA	(LIVING)
	(6) VÕ HỮU TÀI	(LIVING)
	(7) VÕ THỊ HƯỜNG	(LIVING)
	(8)	
	(9)	

sent Agencies or Other U.S. Organization of you or your spouse has: đã có làm việc cho công-sở của chính-phủ Mỹ hoặc hàng Mỹ

1. Employee Name
Tên họ nhân-viên : VÕ HỮU LỰC

Position title
Chức-vụ : INTERPRETER

Agency/Company/Office
Sở/Hàng/Văn-Phòng : CORDS / PSYOP / Saigon

Length of Employment From: Dec. 1967 To: Feb. 1968
Thời-gian làm việc Từ: Dec. 1967 Đến: Feb. 1968

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: MR. NORRIS

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : Re-called for duty by the ARVN during Mậu Thân's event, 1968

2. Employee Name
Tên họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hàng/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: _____ To: _____
Thời-gian làm việc Từ: _____ Đến: _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-Thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý-do nghỉ-việc : _____

3. Employee Name
Tên họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hàng/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: _____ To: _____
Thời gian làm việc Từ: _____ Đến: _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____

F. Service with CVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Ban Hoac Vo/Chong Da Cong-vu voi
Chính-phủ Việt-Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham-gia: VÕ-HỮU-LỰC

2. Dates: From: Jun 21st 1963 To: Dec 31st 1967
Ngày, tháng, năm Từ: Mar. 1st, 1968 Đến: Apr. 30, 1975

3. Last Rank
Cấp-bậc cuối-cùng : CAPTAIN Serial Number: 61-090018
Số thẻ nhân-viên:

4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/sở/Đơn-Vị Binh-Chung : 4TH INFANTRY DIVISION TRAINING CENTER

5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên người giám-thị/sĩ-quan chỉ-huy : MAO BUI THE LUONG

6. Reason for Separation :
Ly do nghi viec : _____
7. Names of American Advisor(s):
Ho ten co-van My : _____
8. U.S. Training Courses in Vietnam:
Chuong-Trinh huân-luyen Hoa-Ky
tai Viet-Nam : _____
9. U.S. Awards or Certificates
Name of award: _____ Date received: _____
Phân-thưởng hoặc giấy khen: DONE Ngày nhận: _____

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.
Available? Yes _____ No _____.)

(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo bất cứ văn-bằng, giấy khen, hoặc chứng-thủ nếu có.
Đúng sự có không? Có _____ Không _____.)

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Ban hoặc Vợ/chồng đã huân-luyện ở
ngoại quốc

1. Name of Student/Trainee:
Ho ten Sinh-viên/người được huân-luyện: VO THUU LUC
2. School and School Address : JUNGLE WARFARE SCHOOL, JOHORE BARU
Trường và địa-chỉ nhà trường : MALAYSIA
3. Dates: From _____ To _____
Ngày, tháng, năm Từ: MARCH 1969 Đến: April 1969
4. Description of Courses : PLATOON TACTICS IN JUNGLE WARFARE
Mô-tả ngành học :
5. Who paid for training? : US and BRITISH GOVERNMENT
Ai đài-tho chuong-trinh huân-luyện? :

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes _____ No X.)
(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không? Có _____ Không _____)

H. Re-education of You or Your Spouse/Ban hoặc vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:
Ho ten người đi học-tập cải-tạo : VO THUU LUC
2. Time in Reeducation: From: _____ To: _____
Thời gian học-tập Từ: JUN 1975 Đến: JUN 31st 1981
3. Still in Reeducation? * Yes _____ No ✓
Vẫn còn học-tập cải-tạo? * Có _____ Không _____

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)
*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?/Cúcc chú phụ-thuộc

Signature _____ Date _____
Ký tên : VO THUU LUC Ngày: NOVEMBER 5th 1986

- J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire
Xin nêu ra tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

N° 517

RÉCÉPISSÉ

D'UN ENVOI

Étiquette n° 510 ou 510 bis

POSTES DE FRANCE

5900

19,80

A remplir par l'expéditeur
(voir au dos)

R 1

R 2

R 3

R 4

R Ét

DESTINATAIRE: National Office Immigration and Refugee
Services 1312 Massachusetts Ave., NW WASHINGTON D.C.

Signature de l'agent:

20005-202/059-6625

U. S. A.

CODE POSTAL

LOCALITÉ

Date

H

PRIX

Nature de l'objet
n°Services
spéciauxTaux
Rec.

Contre remboursement

Đã gửi 1 mẫu questionnaire cho
Cơ quan này. Tôi đi 1 lần. Thân
g' Pháp chúng.

TAUX DE RECOMMANDATION CHOISI

- *pour une lettre (LR) ou un paquet-poste (PR) à destination de la France métropolitaine, des départements et territoires d'outre-mer, de Monaco ou d'Andorre*, il existe 4 taux de recommandation (R 1, R 2, R 3, R 4). A chacun d'eux correspond un montant maximum d'indemnité en cas de perte.
- *pour les autres destinations*, il n'existe qu'un seul taux de recommandation, la case Ét (Étranger).

METTEZ UNE CROIX, AU RECTO,
DANS LA CASE CORRESPONDANT AU TAUX CHOISI
RATURES ET SURCHARGES INTERDITES

-
- CONSERVEZ LE PRÉSENT RÉCÉPISSÉ, car sa présentation est obligatoire en cas de réclamation.
 - SACHEZ QUE LES RÉCLAMATIONS sont recevables dans n'importe quel bureau de poste pendant un an à compter du lendemain du jour de dépôt.

BỘ NỘI VỤ
Hàng đầu

HOA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

THỜI R

Theo chỉ thị số 966-201/TT ngày 31/5/1975 của Bộ trưởng
Thủ tướng quyết định thi số 03/2 ngày 1/06/1975
Nay cấp ủy địa chủ tịch có tên sau đây

Họ và tên khai sinh : VÕ ĐỨC LỰC
Số và địa phương :
Họ và tên bố mẹ :
Sinh năm : 1941
Họ và tên : Cầm Long
Trên quan : 329/7 Phố Liên lạc phố cũ H 3 4/1, Hồ Chí Minh
Cán bộ : Ủy Ủy-Trưởng khối quản lý
Biết bắt ngày : 03/6/1975
An phát : TTCT

Nay về cư trú : (Không được cư trú trong thành phố, các nơi khác
đoàn thể, quân địa chủ tịch có định)

NGHÂN XÉT QUÁ TRÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng : Luôn học tập cải tạo không có biểu hiện xấu
tư tưởng vào chính sách khoan hồng của cách mạng
Lao động : Luôn công tâm bảo vệ chất lượng
Nghiêm : Luôn không sai phạm
Học tập : Luôn học tập đều nhận thấy được tội lỗi

(Quản chế 12 tháng)

Trên đây là nội dung hồ sơ của người bị xử lý, được lập theo quy định của pháp luật về cải tạo và quản chế.

Của : CỐ HỮU LỊCH

Đã cấp giấy

GIẤY TH

Chứng nhận
Đã nhận



Chánh Văn Phòng

Ngày 16.2.1981

Đã cấp

Đã nhận

Chánh Văn Phòng

1. Ngày 23-3-1981.

Tướng A. B. Lương

Chức vụ

Chức vụ

Đã trình 3/3/81

Phó

Chức vụ

Trần Văn Nhân

Đã trình 9/5/81

Q. Trưởng phòng

Chức vụ

Trần Văn Nhân

Giám đốc ngày 17-7-1981.

Phó A. B. Lương

Chức vụ

Chức vụ

Đã trình 14-09-1981

Phó C. D. E.

Chức vụ

Chức vụ

Chức vụ B. C. D. E. của N. D. I. P.

Ngày 16-1-1981. Từ từ ngày hôm

ngày 09-3-1981. Về hưu dần hàng tháng

Đã trình ngày 17-11-81. Chức vụ A. B. Lương.

Chức vụ

Chức vụ

Chức vụ

Chức vụ

Chức vụ

Giám đốc ngày 9-4-1981.

Chức vụ A. B. Lương.

Chức vụ

Đã trình ngày 17-1-1983.

Chức vụ

Chức vụ

Chức vụ

Trình duyệt ngày 08-06-81.

Q. Trưởng phòng.

Chức vụ

Chức vụ

Trần Văn Nhân

Giám đốc ngày 13-8-1981.

Chức vụ A. B. Lương

Chức vụ

Chức vụ

Giám đốc ngày 14-10-1981.

Chức vụ A. B. Lương

Chức vụ

Chức vụ

Đã trình 14-11-81

Phó phòng

Chức vụ

Chức vụ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 02215243

Họ tên

VÕ HUU LUY

Sinh ngày

19-01-1941

Nguyên quán

Mỏ Cày,

Bến Tre,

Nơi thường trú

574 LỘ, S. Đinh

Chiêu, 3, Tp. Hồ Chí Minh



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Tin Lành

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chân c, lem trên
mép phải.

NGON TRÓ TRÁI

NGON TRÓ PHẢI

Ngày 1 tháng 4 năm 1974

CHỖ ĐÓNG DẤU CỦA TỔNG TRƯỞNG CÔNG AN



Chanh Van

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 02752432

Họ tên: NGUYỄN HỮU LỢI

Sinh ngày: 19-01-1941

Nguyên quán: Mỏ-Cây,

Bến-Trà,

Nội thường trú: 574 Lôi, Xã-Dinh,

Chiều, 1.3, Tp. Hồ Chí Minh



Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Tin lành

ĐẤU VẾT RĂNG HOẶC DI HÌNH

Sọc, chấm, c, lem trên
mép phải.

Ngày 1 tháng 4 năm 1974

CHIEU ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Thao
Thanh Văn

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020465576

Họ tên: **TRẦN THỊ THUẬN**

Sinh ngày: **05-01-1946**

Nguyên quán: **Hải Phòng.**

Nơi thường trú: **329/7 Điện-
B- Phường TP. Hồ Chí Minh.**



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Tin Lành



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc chấm cách 0,4 cm
trên trước, đầu mày
phải.



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngay 17 tháng 11 năm 1978

KHOA ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Diễm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ: C 204 63576

Họ tên **TRẦN THỊ THUẬN**

Sinh ngày **05-01-1946**

Nguyên quán **Hải Phòng.**

Nơi thường trú **329/7 Điện-**
B- Phường TP. Hồ Chí Minh.



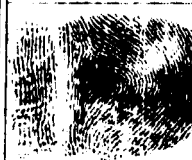
Dân tộc.

Kinh

Tôn giáo : Tin Lành



NGÓN TRỎ TRÁI



NGÓN TRỎ PHẢI

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc chấm cách 0,4 cm
trên trước, đầu may
phải.

Ngày 17 tháng 11 năm 1978

KY/ĐIỂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHỞ GIÀM ĐỐC

Đại tá Trần Diễm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~123456789~~

Họ và tên: **TU THỊ DIỆP THUY**

Sinh ngày: **28-2-1968**

Nghề nghiệp: **Đã nghỉ**

Nơi thường trú: **574B, Ngã Năm - Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh**




Y BANCHANE

Ngày: **14** tháng **12** năm **1988**

QUAN
TRƯỜNG PHÒNG 7 Q.3,
QUẬN 3

Nguyễn Thị Hồng Lát

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Tin Lành

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo thủng 2,5cm ở 2cm
dưới đuôi mắt trái.

Năm 17 tháng 4 năm 1984



ĐẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

Thống
hạnh Văn

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~0000000000~~

Họ tên: **TRẦN BÍCH THUY**

Sinh ngày: **28-2-1968**

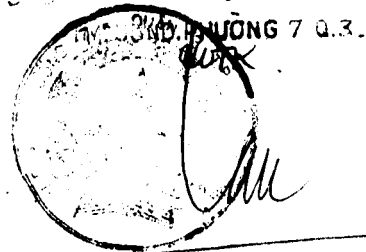
Nguyên quán: **Hố-Cây,
Bến-Tré.**

Nơi thường trú: **574F, Ngõ-Dinh-
Chiến, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh**



Y BẮC CỬA

Ngày 14 tháng 12 năm 1988



Nguyễn Phương Lan

Dân tộc: **Kinh** .. Tôn giáo: **Tin Lành** ..

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo thủng 2,5cm x 2cm
dưới đuôi mắt trái.

NGÓN TRỎ TRÁI



NGÓN TRỎ PHẢI



Nhà 17 tháng 4 năm 1984



ĐẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

Chợ

hạnh Văn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022113592**

Họ tên **VŨ THỊ BẢO THƯƠNG**



Sinh ngày **10-6-1969**

Nguyên quán

Cửu-Long.

Nơi thường trú **574/F, Ngõ-Đỉnh-
Chiều, P. 7, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

tin lành

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

3 eo chấm cách lợp
dưới trước dưới mắt
phải.

Ngày 21 tháng 11 năm 1986

CHIEU DUYỆT CỦA TRƯỞNG TY CÔNG AN



NGÓN THO TRAI

NGÓN TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022113592

Họ tên: VÕ THỊ BẢO THƯƠNG

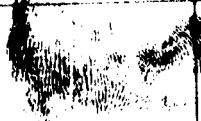
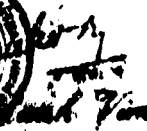


Sinh ngày: 10-6-1969

Nguyên quán: Cửu-Long.

Nơi thường trú: 574/F, Ngõ-Dinh-Chiêu,
P. 1, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: tin lành	
 		NGÓN TRỎ TRÁI NGÓN TRỎ PHẢI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH
			3 eo chạm cách lôm dưới trước dưới mắt phải. Ngày 21 tháng 11 năm 1986 CHIEU ĐOÁN C TRƯỞNG TY CÔNG AN  



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~0000000000~~

Họ tên **VÕ THỊ BẢO LỘC**



Sinh ngày **26-10-1971**

Nguyên quán **Mỹ Cày,**

Bến Tre.

Nơi thường trú **112 Nguyễn Du,**
Phường 1, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Tin Lành

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách lõm
trên sau đầu may
phải.

5 tháng 12 năm 1988

ĐƠN VỊ CÔNG TY CÔNG AN


Trần Văn Thọ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~123456789~~

Họ tên **VÕ THỊ BẢO LỘC**

Sinh ngày **26-10-1971**

Nguyên quán **Mỹ Cày,**

Bến Tre.

Nơi thường trú **12 Nguyễn Du,**

P11, Q 1, TP. Hồ Chí Minh



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Tin Lành

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách lõm
trên sau đầu may
phải.

Ngày 12/12/1988

TRƯỞNG TỶ CÔNG AN



Trần Văn Thọ

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ



Số : 345771 CN

Họ và tên chủ hộ : Trần Thị Thuần

Ấp, ngõ, số nhà : 5M. 6/F

Thị trấn, đường phố : Nguyễn Đình Chiểu

Xã, phường : 4

Huyện, quận : Quận 4

Ngày 08 tháng 10 năm 1985

Trưởng công an : Trần Văn Chấn

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3 :

Thiếu tá Phạm Minh Tiến

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 345771 CN

Họ và tên chủ hộ :

Ấp, ngõ, số nhà :

Thị trấn, đường phố :

Xã, phường :

Huyện, quận :

Ngày 08 tháng 10 năm 1985

Trưởng công an :

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3 :

Thị trấn Phạm Văn Đồng

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]



VÕ HỮU LỘC
19-1-1941



TRẦN THỊ THUẬN
5-1-1946



VÕ THỊ BÍCH THỦY
28-2-1968



VÕ THỊ BẢO THƯƠNG
10-8-1969



VÕ THỊ BẢO LỘC
26-10-1971



VÕ HỮU LIÊM
10-2-1973

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH TỈNH LỘ

QUẬN QUẬN LỘ

XÃ XÃ LỘ

Số hộ 12

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

Lập ngày 27 tháng 02 năm 19 73

Tên họ đứa trẻ : V - H - L

Con gái hay con trai : N

Ngày sanh : Ngày 20 tháng 02 năm 1973.

Nơi sanh : Quận LỘ (TỈNH LỘ).

Tên họ người cha : V - H - L

Tên họ người mẹ : T - H - L

Vợ chánh hay không
có hôn-thú : Chánh.

Tên họ người đứng khai : V - H - L

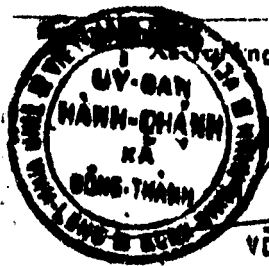
Non là MỸ - NUC - VIANG

MIỄN THỰC

TRÍCH - LỤC Y BẢN CHÍNH,

, ngày 02 tháng 5 năm 1973.

Xét và kiểm Ủy-Viên Hộ-Tịch,



V - H - L
V - H - L

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH VĨNH - LONG.

QUẬN HÌNH - LINH

XÃ ĐÔNG - THÀNH

Số hiệu 41

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

Lập ngày 17 tháng 02 năm 19 73

Tên họ đứa trẻ : Võ - Hữu - Linh

Con gái hay con trai; Nữ

Ngày sanh : Ngày 10 tháng 02 năm 1973.

Nơi sanh : Đông - Thành (Vĩnh - Long).

Tên họ người cha : Võ - Hữu - Lạc.

Tên họ người mẹ : Trần - Thị - Thuận.

Vợ chánh hay không
có hôn-thú : Chánh.

Tên họ người đứng khai : Võ - Hữu - Lạc.

TRÍCH - LỤC Y BẢN CHÁNH,

, ngày 02 tháng 5 năm 1973.

Xs. Trưởng kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch,



Võ-Văn-Nhựt

Nhà in MỸ-THUOC - Vĩnh Long

KHAI SANH

3.286

Tên, họ ấu-nhi : WỎ THỊ BẢO LỘC

Phái : Nữ

Sanh : Hai mươi sáu, tháng mười năm một ngàn chín trăm
(Ngày, tháng, năm) Mỹ Phước (1.971)

Tại : Mỹ Phước

Cha : WỎ HỮU LỰC
(Tên, họ)

Tuổi : Năm 1.941

Nghề - nghiệp : Quân nhân

Cư - trú tại : Thốt Nốt An Giang

Mẹ : TRẦN THỊ THUẬN
(Tên, họ)

Tuổi : Năm 1.946

Nghề - nghiệp : Kỹ Tru

Cư - trú tại : Thốt Nốt An Giang

Vợ : HT 66 05/LONG HỒ/VĨNH LONG / 1.967

Người khai : HUỲNH THUNG NHƯ
(Tên, họ)

Tuổi : Năm 1.922

Nghề - nghiệp : Bác Sĩ

Cư - trú tại : Mỹ Phước

Ngày khai : 29 tháng 10 đí năm 1.971

Người chứng thứ nhất : BUI THỊ NGUYỄN HOA
(Tên, họ)

Tuổi : Năm 1.929

Nghề - nghiệp : Nữ Hộ Sinh

Cư - trú tại : Mỹ Phước

Người chứng thứ nhì : HUỲNH KIM KHUÊ
(Tên, họ)

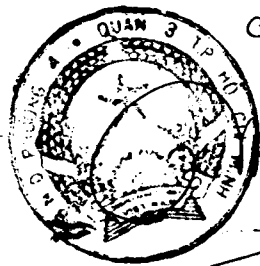
Tuổi : Năm 1.929

Nghề - nghiệp : Nữ Hộ Sinh

Cư - trú tại : Mỹ Phước

Số: SAO Y DÂN CHÁNHNgày 8 tháng 3 năm 19 72

TM UBND F.4.0.3



Nguyễn Kim Thiệu

Lao Y Đương Trưng Bý
Đời Năm 72Mỹ Phước, ngày 2 tháng 10 năm 1972
TỔ VIÊN HỒ TỊCHLâm tại Mỹ Phước
Người khai,ngày 29 tháng 10 đí năm 1.972
Hộ lợi, Nhân chứng

(ký tên)

BUI THỊ NGUYỄN HOA (ký tên)

TÊN VÀ KHẨU

HUỲNH KIM KHUÊ (ký tên)

KIỂM BỐ
Kiểm soát đồng ý trong BỐ ĐỒ
N.V. KIỂM - SOÁTTRẦN VĂN KHAI
TRẦN THỊ KIM KHUÊ

Số hiệu :

KHAI SANH

3286

Số:
SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 8 tháng 3 năm 1987
T.M.UBND.F.4.0.3



Nguyễn Kim Thuộc

Tên, họ ấu - nhi :	Vũ Thị Bảo Lộc
Phái :	Nữ
Sanh :	Hai mươi sáu, tháng mười năm một ngàn chín trăm bảy mươi một (1.971) (Ngày, tháng, năm)
Tại :	Mỹ Phước
Cha :	Vũ Hữu Lộc (Tên, họ)
Tuổi :	Năm 1.941
Nghề - nghiệp :	Quân nhân
Cư - trú tại :	Thốt Nốt An Giang
Mẹ :	Trần Thị Thuận (Tên, họ)
Tuổi :	Năm 1.946
Nghề - nghiệp :	Nội Trú
Cư - trú tại :	Thốt Nốt An Giang
Vợ :	HT 55 052/Long Mỹ/Vĩnh Long / 1.967
Người khai :	HUỖNH THANG NHỊ (Tên, họ)
Tuổi :	Năm 1.922
Nghề - nghiệp :	Nôc Sĩ
Cư - trú tại :	Mỹ Phước
Ngày khai :	29 tháng 10 đl năm 1.971
Người chứng thứ nhất :	BÙI THỊ NGUYỄN NGÀ (Tên, họ)
Tuổi :	Năm 1.929
Nghề - nghiệp :	Nữ Hộ Sinh
Cư - trú tại :	Mỹ Phước
Người chứng thứ nhì :	HUỖNH KIM KHUÊ (Tên, họ)
Tuổi :	Năm 1.929
Nghề - nghiệp :	Nữ Hộ Sinh
Cư - trú tại :	Mỹ Phước

Làm tại **Mỹ Phước**, ngày **29** tháng **10** đl năm **1.971**
Đời Năm **46**
Người khai, **HUỖNH THANG NHỊ** (ký tên) **BÙI THỊ NGUYỄN NGÀ** (ký tên)
Nhân chứng **HUỖNH KIM KHUÊ** (ký tên)
Kiểm soát bằng y trong B.Đ.Đ. **TRẦN VĂN KHÁNH**
V.V. KIỂM - SOÁT
TRẦN THỊ KIM THƯƠNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận II

Thành phố, Tỉnh Saigon



BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 8972-B

Quyền số _____

Họ và tên	<u>VŨ THỊ BẢO THƯƠNG</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>10.08.1969</u>		
Nơi sinh	<u>Saigon, 284 Cộng Quỳnh</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>VŨ HỮU LỢC</u> <u>28</u>	<u>TRẦN THỊ THUẬN</u> <u>23</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>//</u>	<u>//</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Quân nhân</u> <u>Saigon Phan Thanh Giản</u>	<u>Nội trợ</u> <u>Saigon Phan Thanh Giản</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Cha khai</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 09 năm 1988

TM/UBND 01 ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 16 tháng 08 năm 1969
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

BẢN SAO

Số 8972-B

GIẤY KHAI SINH

Quyền số

Họ và tên	VÕ THỊ BẢO TRƯỞNG		Nam, nữ	NỮ
Sinh ngày	10.08.1969			
tháng, năm				
Nơi sinh	Saigon, 284 Cống Quỳnh			
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	VÕ HỮU LỰC	TRẦN THỊ THUẬN		
	23	23		
Dân tộc				
Quốc tịch	//	//		
Nghề nghiệp	Quân nhân	Nội Trợ		
Nơi ĐKNK thường trú	Saigon	Phước Thành Giản		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Cao Khai			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 09 năm 1988

TM/UBND QT ký tên đóng dấu

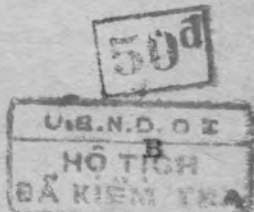
Đăng ký ngày 16 tháng 08 năm 1969

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Nguyễn thị thanh Ngọc



SỐ HIỆU 292

Hồ sơ quân nhân
KHAI SANH

Tên họ âu nhi :	<u>Võ thị Minh Tâm</u>
Phải :	<u>_____</u>
Sanh :	<u>28 tháng 02 năm 1960</u>
Ngày, tháng, năm	
Tại :	<u>Tân Phú Hòa ấp Vĩnh Hiệp</u>
Cha :	<u>Võ Văn Lược</u>
Tên họ	
Tuổi :	<u>27 tuổi</u>
Nghề :	<u>Quân nhân</u>
Cư-trú tại :	<u>KBC. 4975</u>
Mẹ :	<u>Trần thị Huệ</u>
Tên họ	
Tuổi :	<u>22 tuổi</u>
Nghề :	<u>Đội trợ</u>
Cư-trú tại :	<u>Tân Phú Hòa</u>
Vợ :	<u>Vợ chính</u>
Chính hay thứ	
Người khai :	<u>Võ Văn Lược</u>
Tên họ	
Tuổi :	<u>27 tuổi</u>
Nghề :	<u>Quân nhân</u>
Cư-trú tại :	<u>KBC. 4975</u>
Ngày khai :	<u>07 tháng 3 năm 1960</u>
Người chứng thứ nhất :	<u>Trần Văn Sinh</u>
Tên họ	
Tuổi :	<u>37 tuổi</u>
Nghề :	<u>Quân nhân</u>
Cư-trú tại :	<u>KBC. 3516</u>
Người chứng thứ nhì :	<u>Trần Quốc Anh</u>
Tên họ	
Tuổi :	<u>25 tuổi</u>
Nghề :	<u>Quân nhân</u>
Cư-trú tại :	<u>KBC. 4040</u>

Lập tại xã Tân Phú Hòa ngày 07 tháng 3 năm 1960
 Người khai, Chu Tích kiêm Hộ Tích Nhân chứng 66

Nhận thực chữ ký của

Ký tên Lược

Ủy Ban Tân Phú Hòa xã Ký tên Sinh. Anh.

Xã TÂN PHÚ HÒA

Sadeo, ngày 9 tháng 3 năm 1960

ỦY BAN TÂN PHÚ HÒA

CHỦ TỊCH TRẦN VĂN SINH

(Signature)

CHỦ TỊCH TRẦN VĂN SINH
 ỦY BAN TÂN PHÚ HÒA
 CHỖ CHỮ KÝ TRẦN VĂN SINH

Hồ sơ quân nhân
SỐ HIỆU 292 KHAI SANH

Tên họ đầu nhi :	Võ Thị Bích Thủy
Phái :	Nữ
Sanh :	28 tháng 6 năm 1963
Ngày, tháng, năm	
Tại :	Tân Vĩnh Hòa ấp Vĩnh Hiệp
Cha :	Võ Hữu Lự
Tên họ	
Tuổi :	27 tuổi
Nghề :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC.4975
Mẹ :	Trần Thị Thuận
Tên họ	
Tuổi :	22 tuổi
Nghề :	Nội trợ
Cư-trú tại :	Tân Vĩnh Hòa
Vợ :	Võ Chánh
Chánh hay thứ	
Người khai :	Võ Hữu Lự
Tên họ	
Tuổi :	27 tuổi
Nghề :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC.4975
Ngày khai :	07 tháng 3 năm 1968
Người chứng thứ nhất :	Trần Văn Sinh
Tên họ	
Tuổi :	37 tuổi
Nghề :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC.3576
Người chứng thứ nhì :	Trần Quốc Anh
Tên họ	
Tuổi :	25 tuổi
Nghề :	Quân nhân
Cư-trú tại :	KBC.4940

Lập tại xã Tân Vĩnh Hòa ngày 07 tháng 3 năm 1968
Người khai, Chủ tịch kiêm Hộ tịch Nhận chứng 66

Ký tên Lự Ủy-Ban chấp hành xã Ký tên Sinh. Anh.

Sadeo, ngày 9 tháng 3 năm 1968

TL. QUẢN-TRƯỞNG
CHỖ QUẢN-TRƯỞNG

[Signature]

CHÍNH
SỐ 3 1968
[Signature]
HUYỆN

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viêt-Nam

BỘ TƯ- PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ- PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire de Sud-Viêt-Nam

PHÒNG LỤC-SU' TOÀ SỞ-THẦM SAIGON

R.5

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE SAIGON)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Hai Phong
(Extrait du registre des actes de naissance)

Nhà (NAM-PHẦN)
(Sud-Viêt-Nam)

NĂM 1946 SỐ HIỆU 11
(Année) (Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Trần thị Thuận
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	con gái
Sanh ngày nào (Date de naissance)	5-1-1946
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	82 Nanyang Thái Học
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Trần Long Giảng
Cha làm nghề gì (Sa profession)	cảnh binh
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	21 Phạm Phú Thứ
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Lê thị Đào
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	buôn bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	21 phố Phạm Phú Thứ
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	vợ cả

Chúng tôi, LUON SUY HOF
(Nous)

được Chánh-án Toà Saigon U.N.
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông T. B. N. CHANH-AN
(M.)

Chánh Lục-sư Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

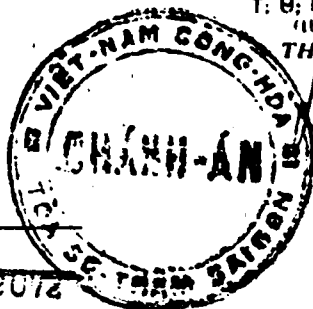
Saigon, ngày 2-12-1966

T. B. N. CHANH-AN,
(PRÉSIDENT)
THẨM-PHÁN.

Trích y bản chánh :
(Pour extrait conforme) :

Saigon, ngày 2-12-1966

CHANH LỤC-SU,
TL (LE GREFFIER EN CHEF)



Giá tiền : 5 đ
(Coût)
Biên-lai số : 12072
(Quittance No)

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viet-Nam

BỘ TƯ- PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ- PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud-Viet-Nam

PHÒNG LỤC-SU' TOÀ SỞ-THẦM SAIGON

R.5

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{re} INSTANCE DE SAIGON)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

Hai phong

Nhà (NAM-PHẦN)
(Sud-Viet-Nam)

NĂM 1946
(Année)

SỐ HIỆU 11
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Trần thị Thuận
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	con gái
Sanh ngày nào (Date de naissance)	5-1-1946
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	32 Nguyễn Thái Học
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Trần Long Giảng
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	cảnh binh ✓
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	21 Phạm Phú Thứ
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Lê Thị Bảo
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	buôn bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	21 phố Phạm Phú Thứ
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	vợ cả

Chúng tôi, LUẬN SƯ HỢP
(Nous)

được Chánh-án Toà Saigon U.N.
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông AN TIỆP ANH
(M.)

Chánh Lục-sư Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Saigon, ngày 2-12-1966

T. U. N. CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)
THẨM-PIÁN.

Trích y bản chánh:
(Pour extrait conforme)

Saigon, ngày 2-12-1966

TL. CHÁNH LỤC-SƯ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



Giá tiền: 5 đ
(Coût)
Biên-lai số: 12072
(Quittance No)

CÔNG AN TỈNH GIANG LONG
CÔNG AN THỊ XÃ TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢN TRÍCH LƯỢC ĐỒ KHAI SANH XÃ : LONG ĐỨC
TỈNH TRÀ VINH

Năm : 1941

Số hiệu : 55

Họ và tên đứa trẻ	KIM LỘC
Nam, nữ	Nam
Ngày sinh	Ngày 17 tháng 01 năm 1941
Nơi sinh	Long Đức
Họ tên cha	Võ Văn Nhiều
Nghề nghiệp của cha	Buôn bán
Nơi cư ngụ của cha	Long Đức
Họ tên mẹ	Quảng Thị Tốt
Nghề nghiệp của mẹ	Buôn bán
Nơi cư ngụ của mẹ	Long Đức
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

TXTV, ngày 13 tháng 01 năm 1988

CÔNG AN THỊ XÃ TRÀ VINH



CÔNG AN TỈNH GIANG LONG
CÔNG AN THỊ XÃ TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢN TRÍCH LƯỢC TỜ KHAI SINH XÃ : LONG ĐỒ
TỈNH TRÀ VINH

Năm : 1941

Số hộ : 55

Họ và tên đứa trẻ	VÕ HỮU LƯU
Nam, nữ	Nam
Ngày sinh	Ngày 19 tháng 01 năm 1941
Nơi sinh	Long Đổ
Họ tên cha	Võ Văn Nhieu
Nghề nghiệp của cha	Buôn bán
Nơi cư ngụ của cha	Long Đổ
Họ tên mẹ	Quảng Thị Tố
Nghề nghiệp của mẹ	Buôn bán
Nơi cư ngụ của mẹ	Long Đổ
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

TRÍCH Y BẢN CHẤM

TATV, ngày 13 tháng 01 năm 1988

CÔNG AN THỊ XÃ TRÀ VINH



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

VĨNH-LONG

QUẬN: CHÂU-THÀNH

XÃ: LONG-HỒ

Số hiệu 052

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên, họ người chồng VỎ - HỮU - LỤC

nghề - nghiệp Thợ kỹ

sinh ngày 19 tháng 01 năm 1941

tại Long-Đức (Vĩnh-Bình)

cư - sở tại Xã Long-Hồ (Vĩnh-Long)

tạm - trú tại Xã Long-Hồ (Vĩnh-Long)

Tên, họ cha chồng VỎ-VĂN-NHIỀU (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng QUẢNG-THỊ-TỐT (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ TRẦN - THỊ - THUẬN

nghề - nghiệp Nội trợ

sinh ngày 05 tháng 01 năm 1946

tại 82 Nguyễn-thái-Học (Hải-Phong)

cư - sở tại Xã Long-Hồ (Vĩnh-Long)

tạm - trú tại Xã Long-Hồ (Vĩnh-Long)

Tên, họ cha vợ TRẦN-ĐÔNG-GIANG (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ LÊ-THỊ-BẢO (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Ngày bốn tháng tư, năm một ngàn chín

— Ngày cưới trăm sáu mươi bảy. — (Hồi mười một giờ) ..

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế //

ngày // tháng // năm //

tại //

Trích y bốn chánh

THỊ THỰC CHỦ KÝ TÊN CỦA ỦY-BÀN
ANH-CHÀNH Xã Long-Hồ ngang đây.

VĨNH-LONG, ngày 17/04 năm 1967.

T. L. QUÂN-TRƯỞNG,
PHÓ QUÂN-TRƯỞNG,

TRẦN-VĂN-LÂN

LONG-HỒ, ngày 17 tháng 04 năm 1967
Viên-chức Hộ-tịch,

Chủ-Tịch Kiêm Hộ-Tịch

NGUYỄN-THÂN-THÀNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

VĨNH-LONG

QUẬN CHÂU-THÀNH

XÃ LONG-HỒ

Số hiệu 052

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THU HÔN-THÚ

Tên, họ người chồng VỎ - HỮU - LỤC

nghe - nghiệp Thơ ký

sinh ngày 19 tháng 01 năm 1941

tại Long-Đức (Vĩnh-Bình)

cư - sở tại Xã Long-Hồ (Vĩnh-Long)

tạm - trú tại Xã Long-Hồ (Vĩnh-Long)

Tên, họ cha chồng VỎ-VAN-NHIỀU (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng QUẢNG-THỊ-TỐT (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ TRẦN - THỊ - THUẬN

nghe - nghiệp Nội trợ

sinh ngày 05 tháng 01 năm 1946

tại 82 Nguyễn-thái-Học (Hải-Phòng)

cư - sở tại Xã Long-Hồ (Vĩnh-Long)

tạm - trú tại Xã Long-Hồ (Vĩnh-Long)

Tên, họ cha vợ TRẦN-ĐÔNG-GIANG (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ LÊ-THỊ-BẢO (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Ngày bốn tháng tư, năm một ngàn chín

— Ngày cưới trăm sáu mươi bảy. — (Hội mười một giờ) —

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kê //

ngày // tháng // năm //

tại //

Trích y bốn chánh

LONG-HỒ ngày 17 tháng 04 năm 1967

Viên-chức Hộ-tịch

Chủ-Tịch Kiêm Hộ-Tịch

NGUYỄN-THÂN-THAI H

TRẦN-VAN-LÂN

THỊ THỰC CHỦ KÝ TÊN CỦA ỦY-BAN ANH-CHÂN Xã Long-Hồ ngang đây.

VĨNH-LONG, ngày 17/04 năm 1967.

T. L. QUÂN-TRƯỞNG,

PHÓ QUÂN-TRƯỞNG,



Đã gửi bộ tài liệu ngày 2/88.

Kính gửi 10 cards trước 1975

để chúng tôi gửi lại.

Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

Date: 25 SEP 1987

Request for Documents

Dear Mr. Vo Hieu Hue

DOB: 19 Jan 1941 IV: A9404

We need the following documents to complete your file. Please send us clear, legible copies of the documents checked below. Do not send originals; do not send us documents we have not checked.

BE SURE TO MARK ALL PAPERS WITH THE FILE NUMBER (IV NUMBER) WRITTEN ABOVE.

- ☒ (1) One copy of the original birth certificate (giấy khai sinh) of yourself and of ~~each family member to accompany you, or of:~~ VO Thi Bo Lee

(Total: 2 copies)

- ☐ (2) One copy of the original of your marriage certificate (giấy hôn thú)

NOTE: A cohabitation certificate (chung chi song chung) is not acceptable. Also if you or any other family member was previously married, we need evidence that the previous marriage was lawfully ended: one copy of the death certificate (giấy chứng tử) of the former spouse(s), or one copy of the divorce decree (giấy ly dị).

- ☒ (3) Copies of pre-1975 government identity (ID) cards (the can cuoc) of yourself and of all family members who were born prior to 1960, as well as copies of the post-1975 cards.

- ☐ (4) Copies of post-1975 government identity (ID) cards (giấy chứng minh nhân dân) of yourself and of all family members who have been issued such ID cards.

- ☐ (5) One copy of the original of your household census book (ho khau).

NOTE: (1-5) Birth and marriage certificates and other documents are available from the local authorities. Please go to the authorities who keep the original records and request official copies. We have received enough documents to indicate nearly all pre-1975 civil registries have been preserved.

☐ (6) One original, individual photograph of yourself and of each family member. Write the name and file (IV) number of each person on the back of his/her photo. (Total: _____ photos).

☐ (7) Copies of papers which show that you or other family members worked for the U.S. government or for a private U.S. company.

☐ (8) Copies of papers which show that you or other family members studied or were trained in the U.S., or in another country under U.S. sponsorship

☐ (9) Copies of papers which show that you or other family members worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese government or serving in the Vietnamese military.

☐ (10) Copies of certificates or awards received from the U.S. government

☐ (11) Copies of papers which show your position, rank, or function in the Vietnamese civil service or military.

NOTE. The papers requested in items 7 to 11 can be personnel actions, payroll slips, certificates, awards, ID cards, travel orders, passports, letters of commendation, or similar documents. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you have received from them.

☐ (12) One copy of the reeducation release certificate (giay ra trai) of

☐ (13) Other: _____

PLEASE KEEP US INFORMED OF ANY ADDRESS CHANGES.

Until we receive these documents, we cannot take any further action on your case.

NOTE A: MAILING INFORMATION

Documents sent by the relatives in the U.S. to be mailed to:

American Embassy
ODP - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Documents sent by the relatives in Vietnam to be mailed to:

Tổ Công-Tác Việt-Nam
6 Chu-Vân-An
Hà-Nội

ODP-D (Document Request - Cat 2/3)

(0144f: 3/87)

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

---*---

Ngày 22 Tháng 11 Năm 1988

Kính gửi : Ông Võ Huệ Lực

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày 16-7-88.

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại thịnh tình đó, chúng tôi luôn
luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi diễn tiến điều hòa để
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dọn phướng được
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà nên
tích cực tu lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tránh đề cập
tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thủ,

Khúc Minh Thơ

*** HỒ SƠ TÊN:

Võ Huệ Lực

() ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoãn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- () Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa , () I-171 , () GIẤY RA TRẠI
() Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly di, khai tử v.v...
() Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
() ~~Giấy báo tử (nếu chết trong trại học tập)~~
() Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ)
huy chương v.v...

*** CÁC THỦ KHÁC:

Hồ sơ gồm:

- 1 - của Box 5435.
- 2 - hồ sơ hộ tịch của Thái Lan.
- 3 - Hồ tịch:
 - 2 hôn thú
 - 12 khai sinh + 12 bệnh.
- 4 - 2 Hồ thân.
 - 10 bản sao CMND (sau 1975)
- 5 - Phấn Cầu hỏi OAP
gửi ra Thái
Phấn gửi hồ sơ cho National Office Immigration
and Refugee Services.

Saigon ngày 8 tháng 8 năm 1989.

Kính thưa Chị,

Hôm nay tôi xin gửi đến chị những giây phút
cảm thiết theo văn phòng của chị yêu cầu. Tôi xin
thành thật xin lỗi vì những lý do ngoại ý muốn
không thể gửi sang chị sớm hơn.

Tôi và gia đình xin gửi tác phẩm chân thật của
chị và tất cả anh chị công tác viên. Rất mừng
nhân được tin vui từ chị.

Thành thật cảm ơn chị và tất cả. Xin kính
chào chị.

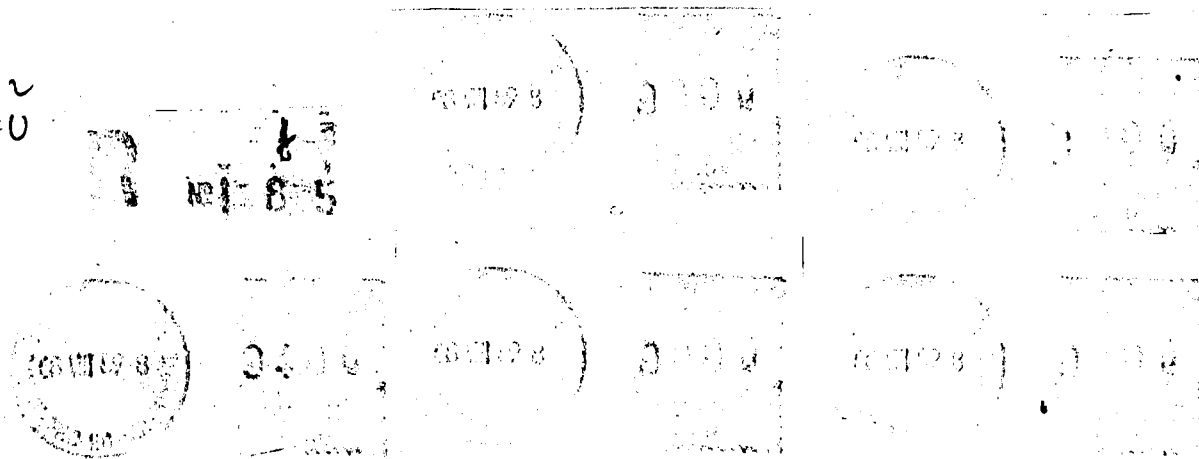


Võ Hữu Lộc

574 Đ. F. Phường 4 Quận 3

Thành phố Hồ Chí Minh VN

M : Mr VÕ HỮU LỘC
4 LOT NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU
K. Quận 3 TP/HCM
VIỆT-NAM



TO : Madam KHUOC MINH THO

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

U.S.A.



110gr : 37HOC

[Handwritten signature]